**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN HÓA LỚP 10 TUẦN 4**

Câu 1: Chất khử là chất

 A.   Cho electron    B.   Nhận electron      C.   Cho Proton       D. Nhận Proton

Câu 2: Trong phân tử KNO3 thì số oxi hoá của nguyên tử nitơ là

A.  +1 B.  +5            C.  -5              D. -3

Câu 3: Phản ứng nào sau đây là oxi hóa khử?

A. NaOH + HCl-> NaCl+ H2O B. 2Na + 2HCl->2NaCl+ H2

C. Na2CO3 +2HCl-> NaCl+ CO2+H2O D. Na2O +H2O->2NaOH

Câu 4: Cho phản ứng C +O2 ->CO2 ở nhiệt độ cao. Chât khử là

A. C B. O2 C. C+2 D. C+4

Câu 5: Số mol electron dùng để khử 1,5 mol Al3+  thành Al là

A.   0,5                       B.   1,5                        C.   3,0                        D. 4,5

Câu 6: Trong phản ứng: Zn + CuCl2  → ZnCl2  + Cu thì 1 mol Zn sẽ

A.  nhận  1 mol electron                              B. nhường 1 mol electron

C.  nhận  2 mol electron                              D. nhường 2 mol electron

Câu 7: Trong phản ứng: KClO3 + 6HBr → KCl + 3Br2 + 3H2O thì HBr

A. vừa là chất oxi hoá, vừa là  môi trường        B. là chất khử

C. vừa là chất khử, vừa là  môi trường     D. là chất oxi hoá

Câu8: Trong phản ứng: 3Cu + 8HNO3 → 3Cu(NO3)2 + 2NO + 4H2O. Số phân tử HNO3 đóng vai trò  chất oxi hoá là: A.   8                           B.   6                           C.   4                           D. 2

Câu 9: Khi tham gia vào các phản ứng hoá học, nguyên tử kim loại

A.  bị  khử                 B.  bị oxi hoá          C.  cho  proton          D. nhận proton

Câu 10. Phát biểu nào dưới đây **không** đúng ?

A. Sự khử là sự mất hay cho electron.     B. Sự oxi hoá là sự mất electron.

C. Chất khử là chất nhường electron        D. Chất oxi hoá là chất thu electron.

Câu 11.  Phát biểu nào dưới đây là đúng?

A. Phản ứng hóa hợp là phản ứng hóa học trong đó có một chất mới được tạo thành từ hai hay nhiều chất ban đầu.

B. Phản ứng hóa hợp là sự kết hợp hai hay nhiều chất ban đầu để tạo thành các chất mới.

C. Phản ứng hóa hợp là quá trình kết hợp các đơn chất thành một hợp chất.

D. Phản ứng hóa hợp là quá trình kết hợp các đơn chất và hợp chất thành các hợp chất mới.

Câu 12. Trong các loại phản ứng dưới đây, loại phản ứng nào luôn là phản ứng oxi hoá − khử?

A. Phản ứng hoá hợp.                                                      B. Phản ứng phân huỷ.

C. Phản ứng thuỷ phân.                                                   D. Phản ứng thế.
Câu 13. Cho các quá trình sau:

Đốt cháy than trong không khí.                                        (1)

Làm bay hơi nước biển trong quá trình sản xuất muối.    (2)

Nung vôi.                                                                          (3)

Tôi vôi                                                                              (4)

Iot thăng hoa                                                                     (5)

Trong các quá trình trên, quá trình nào có phản ứng hóa học xảy ra?

A.Tất cả các quá trình.                                                    B.Các quá trình 1, 2, 3.

 C.Các quá trình 2, 3, 4, 5.                                               D.Các quá trình 1, 3, 4.

Câu 14: Cho các phản ứng hóa học sau:

 (a)  (b) 

 (c)  (d) 

Số phản ứng trong đo S thể hiện tính khử là A.2 B. 3 C. 1 D. 4

Câu 15: Trong phản ứng: 2NO2 + 2NaOH → NaNO3 + NaNO2  + H2O thì nguyên tử nitơ

A.  chỉ  bị oxi hoá                                         C. chỉ bị khử

C. không bị oxi hoá, không  bị khử          D. vừa bị oxi hoá, vừa bị khử

Câu 16**.** Số oxi hoá của clo trong các hợp chất HCl, HClO, NaClO2, KClO3 và HClO4 lần lượt là

A. −1, +1, +2, +3, +4                            B. −1, +1, +3, +5, +6.

C. −1, +1, +3, +5, +7.                      D. −1, +1, +4, +5, +7.

Câu 17. Trong các phản ứng hóa học sau, phản ứng **không** phải là phản ứng oxi hóa – khử là

 A. Fe + 2HCl → FeCl2 + H2. B. AgNO3 + HCl → AgCl + HNO3.

 C. MnO2 + 4HCl → MnCl2 + Cl2 + 2H2O. D. 6FeCl2 + KClO3 + 6HCl → 6FeCl3 + KCl + 3H2O.

Câu 18. Trong hóa học vô cơ, phản ứng có số oxi hóa của các chất luôn luôn không đổi là phản ứng

 A. hóa hợp B. trao đổi C. phân hủy D. thế

Câu 19. Phương trình Cu → Cu2+ + 2e biểu thị quá trình nào sau đây?

 A. oxi hóa. B. nhận electron. C. phân hủy. D. hòa tan.

Câu 20 Cho phản ứng aHCl + bMnO2 → cMnCl2 + dCl2 + eH2O. Hệ số cân bằng a và b lần lượt là

 A. 2 và 1. B. 4 và 2. C. 4 và 1. D. 1 và 2.

Câu 21. Cho phản ứng sau Cu + HNO3 → Cu(NO3)2 + NO + H2O; hệ số cân bằng của các chất lần lượt là

 A. 3, 4, 3, 2 và 2. B. 3, 8, 3, 2 và 4. C. 3, 2, 3, 2 và 1. D. 3, 2, 2, 3 và 1.

**Câu** **22.** Trong các phản ứng sau, phản ứng nào HCl đóng vai trò là chất oxi hoá?

A. 4HCl + MnO2 →MnCl2 + Cl2↑ + 2H2O B. 4HCl +2Cu + O2 →2CuCl2 + 2H2O

C. 2HCl + Fe → FeCl2 + H2↑ D. 16HCl + 2KMnO4 → 2MnCl2 + 5Cl2 + 8H2O + 2KCl

Câu 23.  Có các phản ứng hóa học sau:

1. Ca(HCO3)2  →CaCO3 + H2O­ + CO2­ 2. CaCO3 → CaO  + CO2­

3. Fe2O3 +3CO →2Fe  + 3CO2­ 4. 2Cu(NO3)2  →2CuO + 4NO2­ + O2­

Trong các phản ứng hóa học trên, phản ứng nào là phản ứng phân hủy?

A. Các phản ứng 1, 2, 3                                                   B. Các phản ứng 1, 2, 4

C. Các phản ứng 2, 3, 4                                                   D. Các phản ứng 1, 3, 4

Câu 24 Cho từng chất: Fe, FeO, Fe(OH)2, Fe3O4, Fe2O3, Fe(NO3)3, Fe(NO3)2, FeSO4,   Fe2(SO4)3, FeCO3 lần lượt phản ứng với HNO3 đặc nóng. Số lượng phản ứng thuộc loại phản ứng oxi hóa - khử là

A.   5                          B.   6                           C.   7                           D. 8

Câu 25 Trong phản ứng đốt cháy CuFeS2 tạo ra sản phẩm CuO, Fe2O3 và SO2 thì một phân tử CuFeS2 sẽ

A.  nhường  12e                                            B.  nhận  13e

C.  nhận  12e                                                 D. nhường 13e

Câu 26: Trong phản ứng: FexOy + HNO3 → Fe(NO3)3 + N2 + H2O thì một phân tử FexOy   sẽ

A. nhường (2y –  3x) electron                   B. nhận (3x – 2y) electron

C. nhường (3x –  2y) electron                   D. nhận (2y – 3x) electron
**Câu 27:** Cho m gam Cu phản ứng hết với dung dịch HNO3 thu được 8,96 lít (đktc) hỗn hợp khí NO và NO2 có tỉ khối đối với H2 là 19. Giá trị của m là

 **A.** 25,6 gam. **B.** 16 gam. **C.** 2,56 gam. **D.** 8 gam.

Câu 28: Chia 22,0 gam hỗn hợp X gồm Mg, Na và Ca thành 2 phần bằng nhau. Phần 1 tác dụng hết với O2 thu được 15,8 gam hỗn hợp 3 oxit. Phần 2 tác dụng với dung dịch HCl dư thu được V lít khí H2 (đktc). Giá trị của V là A.   6,72       B.   3,36         C.   13,44       D. 8,96

Đề bài dùng chung câu 29,30*: Cho 7,8 gam hỗn hợp X gồm Mg và Al tác dụng vừa đủ với 5,6 lít hỗn hợp  khí Y (đktc) gồm Cl2  và O2  thu được 19,7 gam hỗn hợp Z gồm 4 chất.*

Câu 29: Phần trăm thể tích của oxi trong Y là

A.   40%                   B.   50%                     C.   60%                     D. 70%

Câu 30: Phần trăm khối lượng của Al trong X là

A.   30,77%             B.   69,23%                C.   34,62%                D. 65,38%